TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-VDS	*Vĩnh Tường, ngày 10 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST-VDS ngày 08 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 12/2025/QĐST-VDS ngày 24 tháng 01 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1944; Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Lê Thị Ngọc C, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

+ Anh Lê Văn T sinh năm 1978; Nơi cư trú: Tổ G, phường S, thị xã S, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị Q vắng mặt tại phiên họp nhưng tại bản tự khai, bà Q trình bày: Bà kết hôn với ông Lê Đình H và sinh được 02 người con chung là Lê Văn T sinh năm 1978 và Lê Thị Ngọc C sinh năm

1980. Ngoài ra bà không có người con đẻ và con nuôi nào khác. Hiện nay, chồng bà là ông Lê Đình H đã chết từ năm 2016. Con trai bà là anh Lê Văn T có vợ con ở riêng, chỉ có bà và con gái là Lê Thị Ngọc C đang ở cùng nhau tại xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Con gái bà là Lê Thị Ngọc C từ khi sinh ra đã bị bệnh Thần kinh - Tâm thần - Trí tuệ nên không có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi, mất khả năng lao động. Hiện mọi vấn đề liên quan đến sinh hoạt và đời sống hàng ngày của con gái bà đều do bà chăm sóc. Con gái bà hiện nay thuộc đối tượng người khuyết tật nặng và đang hưởng mức trợ cấp là 750.000đồng/tháng do Ngân sách Nhà nước chi trả. Con gái bà từ trước cho đến nay chưa lập gia đình và chưa từng kết hôn với ai. Nay do bà tuổi đã cao nên muốn hoàn tất thủ tục cho tặng cho tài sản nên bà có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường tuyên bố con gái bà là chị Lê Thị Ngọc C sinh năm 1980; Cư trú tại: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định con trai bà là Lê Văn T (anh trai chị C) là người giám hộ cho chị C theo quy định của pháp luật. Bà có đơn từ chối là người giám định cho chị C.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn T vắng mặt tại phiên họp nhưng tại bản tự khai anh T trình bày: Về mối quan hệ gia đình cũng như tình trạng sức khỏe của chị Lê Thị Ngọc C theo như bà Nguyễn Thị Q (mẹ anh) đã trình bày là đúng. Nay mẹ anh đề nghị Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Ngọc C sinh năm 1980; Cư trú tại: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định anh là người giám hộ cho chị Lê Thị Ngọc C theo quy định của pháp luật. Quan điểm của anh cũng đồng ý với yêu cầu của mẹ anh về việc yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị Ngọc C là người bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định anh là người giám hộ cho chị C theo quy định của pháp luật.

- Xác minh tại UBND xã V ngày 09/01/2025 cho biết: Bà Nguyễn Thị Q và ông Lê Đình H (đã chết năm 2016) có 2 người con chung là Lê Văn T sinh năm 1978 và Lê Thị Ngọc C sinh năm 1980. Hiện nay anh Lê Văn T đã có vợ con ở riêng, chỉ có chị Lê Thị Ngọc C đang ở cùng bà Nguyễn Thị Q ở Thôn M, xã V. Đối với chị Lê Thị Ngọc C thuộc đối tượng người khuyết tật nặng, dạng khuyết tật: Thần kinh Tâm thần - Trí tuệ, hiện mọi vấn đề liên quan đến sinh hoạt và đời sống hàng ngày của chị C đều do bà Nguyễn Thị Q chăm sóc lo toan. Bản thân chị C từ trước cho đến nay chưa lập gia đình và chưa từng kết hôn với ai. Chị C hiện nay đang hưởng mức trợ cấp là 750.000 đồng/ tháng do Ngân sách nhà nước chi trả. Quá trình sinh sống tại địa phương bà Nguyễn Thị Q chấp hành tốt quy

định của Đảng, pháp luật của nhà nước, không có vi phạm pháp luật gì. Địa phương cũng không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, tố cáo gì về việc bà Q vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng chăm sóc chị C. Nay bà Q đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường tuyên bố chị Lê Thị Ngọc C bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định anh Lê Văn T là người giám hộ cho chị C theo quy định pháp luật. Quan điểm địa phương đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Xác minh tại Trạm y tế xã V cho biết: Chị Lê Thị Ngọc C sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc thuộc đối tượng thần kinh tâm thần, trí tuệ, mức độ khuyết tật nặng quản lý điều trị ngoài trú tại cộng đồng thuộc quản lý của trạm y tế xã V.

- Xác minh tại Phòng Lao động Thương binh & Xã hội huyện V cho biết: Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại Phòng Lao động Thương binh & Xã hội huyện V thể hiện: Chị Lê Thị Ngọc C sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc thuộc đối tượng thần kinh - Tâm thần - Trí tuệ; Mức độ khuyết tật nặng, hiện nay chị C đang được hưởng mức trợ cấp là 750.00đồng/tháng do Ngân sách Nhà nước chi trả hàng tháng.

- Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 03/KLGĐ ngày 14/01/2025 của Trung tâm P núi phía Bắc đã kết luận: Chi Lê Thị Ngọc C sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng, có mã F72 (Theo phân loại bệnh Quốc Tế thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi) hiện tại: Lê Thị Ngọc C mất năng lực hành vi dân sự.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự như sau: Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp giải quyết việc dân sự và đề nghị Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22, khoản 1 Điều 23, Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 48, Điều 49, Điều 53, Điều 54, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Toà án, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Q yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Ngọc C, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ

định anh Lê Văn T là người giám hộ cho chị Lê Thị Ngọc C theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị Q là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự nên bà Q không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Nguyễn Thị Q có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Ngọc C sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc bị mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

[2] Về nội dung giải quyết việc Dân sự:

[2.1]. Bà Nguyễn Thị Q yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Ngọc C sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật: Căn cứ lời trình bày của các đương sự là bà Nguyễn Thị Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn T cũng như kết quả xác minh tại địa phương, cơ quan có thẩm quyền như Trạm y tế xã V và Phòng Thương binh Lao động & Xã hội huyện V đều xác định: chị Lê Thị Ngọc C sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc thuộc đối tượng người khuyết tật nặng, hiện nay chị C đang được hưởng trợ cấp xã hội do Ngân sách Nhà nước chi trả hàng tháng. Căn cứ vào Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 03/KLGĐ ngày 14/01/2025 của Trung tâm P núi phía Bắc đã kết luận: "*Chi Lê Thị Ngọc C sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng, có mã F72 (Theo phân loại bệnh Quốc Tế thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi) Hiện tại: Lê Thị Ngọc C mất năng lực hành vi dân sự*". Do đó, đã có đủ cơ sở để xác định chị Lê Thị Ngọc C là người bị mất năng lực hành vi dân sự, nên yêu cầu của

bà Nguyễn Thị Q về việc tuyên bố chị Lê Thị Ngọc C là người mất năng lực hành vi dân sự được chấp nhận theo quy định tại Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Q về việc chỉ định anh Lê Văn T là người giám hộ đối với chị Lê Thị Ngọc C:

Căn cứ Điều 47, Điều 53 Bộ luật dân sự quy định về người giám hộ đương nhiên của người bị mất năng lực hành vi dân sự được xác định như sau: "*2. Trường hợp cha và mẹ đều mất năng lực hành vi dân sự hoặc một người mất năng lực hành vi dân sự, còn người kia không có đủ điều kiện làm người giám hộ thì người con cả là người giám hộ….".*

3. Trường hợp người thành niên mất năng lực hành vi dân sự chưa có vợ, chồng, con ……. thì cha, mẹ là người giám hộ".

Chị Lê Thị Ngọc C có bố là ông Lê Đình H (đã chết năm 2016) và mẹ là bà Nguyễn Thị Q, chị C có một anh trai duy nhất là Lê Văn T sinh năm 1978; trú tại: Tổ G S, thị xã S, thành phố Hà Nội. Như vậy, Căn cứ vào khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định thì người giám hộ cho chị C là bà Nguyễn Thị Q là mẹ đẻ của chị C. Tuy nhiên, bà Q hiện nay tuổi đã cao nên đã tự nguyện từ chối là người giám hộ cho chị C và đề nghị Toà án xem xét chỉ định anh Lê Văn T là người giám hộ cho chị Lê Thị Ngọc C. Xét thấy yêu cầu của bà Q là tự nguyện, anh Lê Văn T là anh trai ruột của chị C và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đủ điều kiện làm người giám hộ cho chị Lê Thị Ngọc C. Vì vậy, căn cứ theo khoản 1 Điều 23, Điều 46, Điều 49, Điều 53, Điều 54 Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án chỉ định anh Lê Văn T là người giám hộ cho chị Lê Thị Ngọc C là phù hợp.

[3] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc giải quyết việc dân sự là có căn cứ, được xem xét khi quyết định.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị Q là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự nên bà Q không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22, khoản 1 Điều 23, Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 48, Điều 49, Điều 53, Điều 54, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Q: Tuyên bố chị Lê Thị Ngọc C sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc là người mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Chỉ định Anh Lê Văn T sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ G, phường S, thị xã S, thành phố Hà Nội là người giám hộ cho chị Lê Thị Ngọc C.

Người giám hộ có quyền sau đây:

- Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ;

- Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ;

- Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Người giám hộ có nghĩa vụ sau đây:

- Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;

- Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;

- Quản lý tài sản của người được giám hộ;

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Q không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày

quyết định đó được thông báo, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã V, huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải